

Bản án số: 26/2023/HS-ST  
Ngày 31/3/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Dương Thanh Bắc.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Vàng Văn Kẻo

Ông Hoàng Xuân Nhật

*- Thư ký phiên toà: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà: Ông Trương Văn Thủy - Kiểm sát viên*

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nà Tăm, huyện TD, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 17/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn U**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 09/01/1988; Tại: huyện TD, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản ND, xã TS, huyện TD, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Hoàng Văn L (đã chết); con bà: Lò Thị O (đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh chị em ruột. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình; có vợ là La Thị Ch và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án; tiền sự: Không.

Về nhân thân: tại Bản án số 37/2012/HSST ngày 23/5/2012, Hoàng Văn U bị Toà án nhân dân huyện TD, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, thi hành xong khoản án phí, hiện bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án trên.

Ngày 13/6/2014, Hoàng Văn U có hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine (hàm lượng 13,15%) để sử dụng. Tại Bản án số 32/2016/HSST ngày 31/01/2016 Toà án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1

Điều 25 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) miễn trách nhiệm hình sự cho Hoàng Văn U.

Bị cáo Hoàng Văn U bị tạm giữ từ ngày 10/01/2023 đến ngày 16/01/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã TS, huyện TD, tỉnh Lai Châu cho đến nay. (có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị La Thị Ch, sinh năm: 1987 – Trú tại: Bản ND, xã TS, huyện TD, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Văn U, sinh ngày 09/01/1988, trú tại bản ND, xã TS, huyện TD, tỉnh Lai Châu, U khai bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/01/2023, U điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25P1-043.62 (thuộc sở hữu của U và vợ là La Thị Ch) đi từ nhà đến phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại phường Đông Phong, U mua của một người không rõ lai lịch 02 gói Heroine (đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng) giá 1.000.000 đồng. Mua được Heroine, U cất giấu 01 gói trong túi quần bên trái, 01 gói U để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, U điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ sử dụng. Hồi 18 giờ 30 phút ngày 10/01/2023, khi Hoàng Văn U đi đến bản Đông Phong, xã TS, huyện TD thì bị Công an xã TS, huyện TD phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của U 02 gói Heroine và 01 xe mô tô biển kiểm soát 25P1-043.62. Công an xã TS đã giao người bị bắt và tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TD để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 11 ngày 11/01/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn U có tổng khối lượng là: 0,88 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 94 ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án: Đối với 0,88 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn U, Cơ quan điều tra đã trích 0,24 gam gửi giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật).

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,64 gam Heroine; các mảnh nilon và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 xe mô tô biển kiểm soát 25P1-043.62; hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Công an huyện TD.

Về phần dân sự: Không có.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSTĐ, ngày 17/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố bị cáo Hoàng Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TD đánh giá như sau: Quá trình điều tra, truy tố, đối với bị cáo Hoàng Văn U giữ nguyên quyết định truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn U từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Hoàng Văn U vào trại chấp hành án. Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Một phong bì Công văn do Công an huyện TD phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “ Mẫu vật còn lại khối lượng 0,64 gam, các mảnh nilon và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu của Hoàng Văn U, sinh năm 1988, trú tại bản ND, xã TS, huyện TD, tỉnh Lai Châu”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép dán bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Thái Đình Xuân, Lê Trọng Vinh, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huân, Nguyễn Mạnh Tuấn, Đỗ Đức Thuận, Hoàng Văn U. Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TD; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave S màu đen – xám, số khung RLHJC5275DY002613, số máy JC52E-1029915, mang biển kiểm soát 25P1-043.62, xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005635 mang tên Pờ Văn Nhân, địa chỉ: Chi Bú, Khổng Lào, Phong Thổ, Lai Châu, BKS: 25P1-043.62.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn U được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn U nhất trí với bản luận tội và không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Hoàng Văn U xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

### **[2] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn U đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 10/01/2023, tại bản Đông Phong, xã TS, huyện TD, tỉnh Lai Châu, Hoàng Văn U đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,88 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã TS, huyện TD phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã thúc đẩy bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện TD đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Về nhân thân: tại Bản án số 37/2012/HSST ngày 23/5/2012, Hoàng Văn U bị Toà án nhân dân huyện TD, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, thi hành xong khoản án phí, hiện bị cáo đã được xóa án tích.

Ngày 13/6/2014, Hoàng Văn U có hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine (hàm lượng 13,15%) để sử dụng. Tại Bản án số 32/2016/HSST ngày 31/01/2016 Toà án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 25 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) miễn trách nhiệm hình sự cho Hoàng Văn U.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc

biệt khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Về nguồn gốc ma túy, bị can Hoàng Văn U khai mua của một người không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với La Thị Ch là đồng sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25P1-043.62. Quá trình điều tra xác định, khi Hoàng Văn U sử dụng chiếc xe mô tô đi mua ma túy sử dụng không hỏi ý kiến Châm và Châm không biết. Do vậy, La Thị Ch không đồng phạm với Hoàng Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với vai trò giúp sức.

### **[3] Vật chứng:**

Đối với 01 (Một) phong bì Công văn do Công an huyện TD phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “ Mẫu vật còn lại khối lượng 0,64 gam, các mảnh nilon và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu của Hoàng Văn U, sinh năm 1988, trú tại bản ND, xã TS, huyện TD, tỉnh Lai Châu”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép dán bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Thái Đình Xuân, Lê Trọng Vinh, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huân, Nguyễn Mạnh Tuấn, Đỗ Đức Thuận, Hoàng Văn U. Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TD; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave S màu đen – xám, số khung RLHJC5275DY002613, số máy JC52E-1029915, mang biển kiểm soát 25P1-043.62, xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005635 mang tên Pờ Văn Nhân, địa chỉ: Chi Bú, Không Lào, Phong Thổ, Lai Châu, BKS: 25P1-043.62 đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản gì đáng giá nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

### **[5] Án phí:**

Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn U 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/01/2023 đến ngày 16/01/2023 là 06 (sáu) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 25 (hai mươi lăm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì Công văn do Công an huyện TD phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “ Mẫu vật còn lại khối lượng 0,64 gam, các mảnh nilon và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu của Hoàng Văn U, sinh năm 1988, trú tại bản ND, xã TS, huyện TD, tỉnh Lai Châu”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép dán bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Thái Đình Xuân, Lê Trọng Vinh, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huân, Nguyễn Mạnh Tuấn, Đỗ Đức Thuận, Hoàng Văn U. Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TD; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave S màu đen – xám, số khung RLHJC5275DY002613, số máy JC52E-1029915, mang biển kiểm soát 25P1-043.62, xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005635 mang tên Pờ Văn Nhẫn, địa chỉ: Chi Bú, Không Lào, Phong Thổ, Lai Châu, BKS: 25P1-043.62.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện TD, tỉnh Lai Châu.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn U.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo; được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền

kháng cáo phần bản án có liên quan đến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TD;
- Chi Cục THADS huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Thanh Bắc**